

Thực trạng và giải pháp phát triển ngành Công Thương Vĩnh Long

NGUYỄN MINH THO

Giám đốc Sở Công Thương

Ngành Công Thương Vĩnh Long sớm được hình thành từ những năm đầu thống nhất đất nước, cơ sở vật chất kỹ thuật ban đầu còn yếu kém, chiếm tỷ trọng nhỏ bé trong cơ cấu kinh tế chung của tỉnh. Qua 37 năm xây dựng và phát triển, ngành Công Thương Vĩnh Long đã từng bước đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, trang bị máy móc, phương tiện sản xuất kinh doanh để bắt kịp những giai đoạn chuyển mình của đất nước.



Ông Nguyễn Minh Tho

Tốc độ tăng trưởng hàng năm của từng giai đoạn đạt khá cao, từ 10% - 32%/năm. Đến năm 2011, giá trị sản xuất công nghiệp đạt 6.473 tỉ đồng, tăng gấp 117 lần so với năm 1976. Điện lưới quốc gia đã kéo về đến trung tâm 107/107 xã, phường, thị trấn; tỷ lệ hộ dân có điện đạt 98,8%. Hoạt động xuất khẩu ngày càng khởi sắc, năm 2011 đã xuất khẩu 378 triệu USD. Ngành Công Thương Vĩnh Long đã phát triển trên 35.000 cơ sở sản xuất kinh doanh, thu hút 120.000 lao động.

Toàn tỉnh có 2 khu công nghiệp và 1 tuyến công nghiệp, hiện nay, các doanh nghiệp đã đi vào hoạt động ổn định, đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Các doanh nghiệp ở các khu, tuyến công nghiệp đầu tư mới và mở rộng sản xuất bắt đầu ứng dụng và chuyển giao công nghệ sản xuất trung bình tiên tiến từ các nước phát triển, nên năng suất lao động ngày càng tăng. Đến năm 2011, giá trị sản xuất công nghiệp của các doanh nghiệp trong khu, tuyến công nghiệp đạt 2.766 tỷ đồng (chiếm 43% giá trị sản xuất công nghiệp), đã đóng góp đáng kể vào mức tăng trưởng công nghiệp của Tỉnh. Giá trị xuất khẩu của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp đạt 135 triệu USD, chiếm 34,6% tổng kim ngạch xuất khẩu của Tỉnh. Các doanh nghiệp trong khu, tuyến công nghiệp đã duy trì việc làm cho trên 12.000 lao động.

Nhiều sản phẩm đã đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế, được tặng giải thưởng chất lượng cao, huy chương vàng ở các Hội chợ triển lãm trong nước và quốc tế;

nhiều mặt hàng xuất khẩu đã tạo được uy tín trên thị trường ở nhiều nước trên thế giới.

Giai đoạn 2001-2011, hoạt động nội thương của tỉnh diễn ra sôi động, mạng lưới cung ứng vật tư, nguyên liệu, trao đổi mua bán hàng hoá trong tỉnh được tăng cường đến tận các vùng nông thôn. Hoạt động xúc tiến thương mại và phát triển mạng lưới chợ có nhiều chuyển biến; đặc biệt là phát triển các siêu thị ở Thành phố Vĩnh Long, hệ thống cửa hàng tiện ích và mạng lưới chợ nông thôn. Đến nay, toàn tỉnh có 108 chợ và 4 siêu thị; thực hiện chuyển đổi 4 chợ từ mô hình ban quản lý chợ sang mô hình hợp tác xã, doanh nghiệp khai thác quản lý. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ năm 2011 đạt 21.000 tỷ đồng, quy mô tăng gấp 7,7 lần so với năm 2001; tăng trưởng bình quân trong giai đoạn 2001-2011 là 20,37%/năm. Hoạt động ngoại thương không ngừng phát triển; thị trường xuất khẩu được củng cố và mở rộng. Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng bình quân hàng năm 17%/năm; hàng hóa xuất khẩu ngày càng phong phú, đa dạng, dựa trên tiềm năng, thế mạnh của tỉnh như gạo, thủy sản đông lạnh, giày da, hàng may mặc, hàng thủ công mỹ nghệ, rau quả, nấm rơm muối,...

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tăng bình quân trong 10 năm qua là 16%/năm. Kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng bình quân 11,8% hàng năm; nhiều mặt hàng đạt các tiêu chuẩn xuất khẩu đến nhiều nước trên thế giới.



Cắt băng khánh thành khu đô thị mới xã Song Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

Tuy nhiên, thực trạng ngành Công Thương Vĩnh Long vẫn còn một số hạn chế như quy mô các cơ sở sản xuất kinh doanh còn nhỏ, phổ biến ở dạng gia đình, vốn đầu tư thấp, ngành nghề CN-TTCN chưa tiếp cận kỹ thuật và công nghệ mới. Sản phẩm ngành nghề nông thôn mẫu mã còn đơn điệu, tiêu hao nhiều nguyên, nhiên liệu, vật liệu, năng lượng, thị trường tiêu thụ hạn hẹp thiếu bền vững. Nguồn nhân lực, lao động nông thôn đa phần chưa qua đào tạo, chủ yếu học tập, kế thừa truyền thống gia đình, địa phương, hoặc một bộ phận được trang bị bồi dưỡng ngắn hạn tại địa phương nên khả năng tiếp thu công nghệ sản xuất, kiến thức quản lý kinh doanh còn hạn chế. Sự hợp tác liên kết giữa các cơ sở sản xuất kinh doanh chưa chặt chẽ, chưa tạo được vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất kinh doanh. Kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển công nghiệp, thương mại chưa hoàn chỉnh, tốc độ phát triển khu, cụm công nghiệp còn chậm so với yêu cầu; một số chợ nông thôn còn tình trạng quá tải, chợ lán đường, chưa đảm bảo vệ sinh môi trường. Hệ thống siêu thị bán lẻ hàng hoá chưa được đầu tư nhiều, tập trung chủ yếu ở thành phố Vĩnh Long.

Định hướng chung đến năm 2015 và tầm nhìn đến 2020 của tỉnh Vĩnh Long là phát triển lĩnh vực Công Thương bền vững trên cơ sở phát huy các nguồn lực của mọi thành phần kinh tế, khai thác và sử dụng có hiệu quả tiềm năng và lợi thế của tỉnh, sử dụng hợp lý tài nguyên, phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, đảm bảo an ninh - quốc phòng và bảo vệ môi trường. Phát triển công nghiệp gắn chặt với phát triển thương mại dịch vụ và nông nghiệp; phát triển công nghiệp nông thôn gắn với quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn và quá trình đô thị hoá. Tập trung phát triển những sản phẩm có khả năng cạnh tranh, kết hợp đầu tư mở rộng sản xuất với đổi mới công nghệ, áp dụng các phương pháp quản lý doanh nghiệp và quản lý chất lượng tiên tiến để tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, nâng cao

giá trị gia tăng trên sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm. Phát triển thương mại theo hướng hiện đại và văn minh, chú trọng đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật, phát triển hài hoà giữa thành thị và nông thôn, hỗ trợ và thúc đẩy thị trường nông thôn phát triển. Phát triển thương mại phải gắn với sản xuất, làm đầu mối lưu thông hàng hoá tạo điều kiện cho sản xuất phát triển.

Mục tiêu giai đoạn 2011-2015 là duy trì tăng trưởng sản xuất công nghiệp ở mức 24%/năm; kim ngạch xuất khẩu đến năm 2015 đạt 460 triệu USD.

Nhằm thực hiện mục tiêu duy trì tăng trưởng một cách bền vững, ngành Công Thương Vĩnh Long tập trung vào một số nhóm giải pháp chủ yếu sau:

- *Nhóm giải pháp quản lý quy hoạch:* Xây dựng hoàn chỉnh và triển khai thực hiện có hiệu quả các quy hoạch phát triển công nghiệp, thương mại, điện lực, quy hoạch các khu, cụm công nghiệp làm cơ sở cho hoạt động quản lý nhà nước và định hướng phát triển hàng năm.

- *Nhóm giải pháp chính sách khuyến khích:* Đề xuất các chính sách khuyến khích đầu tư phát triển trong lĩnh vực Công Thương phù hợp với thông lệ quốc tế nhằm huy động nguồn vốn đầu tư từ mọi thành phần kinh tế tham gia phát triển cơ sở hạ tầng, đầu tư sản xuất kinh doanh; thúc đẩy việc ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ; động viên các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất xây dựng lộ trình đầu tư đổi mới công nghệ và mở rộng quy mô sản xuất theo hướng sản xuất tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng; khuyến khích xuất khẩu các mặt hàng là thế mạnh của tỉnh trong thời gian qua là lúa gạo, hàng nông sản, thủy sản, giày da, hàng thủ công mỹ nghệ, hỗ trợ khảo sát tìm kiếm mở rộng thêm các thị trường mới.

- *Nhóm giải pháp hỗ trợ:* Tăng cường hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại gắn với nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực, đổi mới công nghệ và phát triển thị trường của doanh nghiệp, cơ sở; tăng cường năng lực tiếp cận các nguồn vốn tín dụng; hỗ trợ đầu tư xây dựng và nâng cấp mạng lưới chợ trong tỉnh nhất là các chợ vùng nông thôn; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp của tỉnh phát triển thị trường trong tỉnh, trong nước, xây dựng hệ thống phân phối và các hình thức phân phối hàng hoá phù hợp.

- *Nhóm giải pháp về tuyên truyền, cải cách thủ tục hành chính:* Tổ chức triển khai kịp thời các chính sách, chủ trương của nhà nước trong lĩnh vực Công Thương đến các đơn vị, doanh nghiệp trong tỉnh để thực hiện có hiệu quả những giải pháp điều hành vĩ mô của Chính phủ; tiếp tục rà soát, đề xuất cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực Công Thương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh và các nhà đầu tư. ❖